

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2025/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: **chị Trần Thị M**, sinh năm 1983;

Nơi đăng ký HKTT: tổ dân phố H, xã R, tỉnh Ninh Bình;

Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố A, phường Y, tỉnh Ninh Bình;

Căn cước công dân số: 036183018045, ngày cấp 14/8/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Bị đơn: **anh Bùi Khắc H**, sinh năm 1971;

Địa chỉ: tổ dân phố Q, phường Y, tỉnh Ninh Bình;

Căn cước số: 037071005328, ngày cấp 09/9/2024; nơi cấp: Bộ C.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Bùi Khắc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung:

Chị Trần Thị M và anh Bùi Khắc H có 01 con chung là cháu Bùi Xuân Q, sinh ngày 12/11/2015.

Sau khi ly hôn, anh Bùi Khắc H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Xuân Q, sinh ngày 12/11/2015.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi

đưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Trần Thị M và anh Bùi Khắc H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về chia tài sản chung, nợ chung: chị Trần Thị M và anh Bùi Khắc H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Trần Thị M phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Trần Thị M đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001271 ngày 06/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

Chị Trần Thị M được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b Luật thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 2 - Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Rạng Đông, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Thu Minh